

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/HSST

Ngày: 25 - 9 - 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mai;
2. Ông Quách Xuân Luyện.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/HSST-QĐ ngày 13/9/2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1976; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú hiện nay: thôn LN, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị T1 (đã chết); vợ Phạm Thị T2; con: có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh ngày 28/5/2014; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm; có mặt.

**** Người bị hại:*** Anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1990 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Bà Bùi Thị B - sinh năm 1953 (Mẹ đẻ anh Đ); vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1992 (vợ anh Đ); vắng mặt.

Cùng ĐKKHKT: Thôn CT, xã LS, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

**** Người làm chứng:***

- Anh Lại Xuân Q - sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn K - sinh năm 1982; nơi ĐKKHKT: Xóm 3 Tân, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 13/01/2017, Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 90H2-8967 chạy hướng Ninh Bình - Phủ Lý. Khi đi đến Km 244+200 QL1A (khu vực ngã tư giao nhau giữa QL1A với đường ĐT 495B) thuộc địa phận xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, T điều khiển xe ở làn đường sát với dải phân cách cứng giữa đường với tốc độ khoảng 35 Km/h. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến bánh trước xe mô tô do T điều khiển xô vào lốc máy bên phải xe mô tô BKS 90F9-7795 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển trên đường ĐT 495B chạy hướng từ cầu Bồng Lạng đi LS, 02 xe mô tô bị đổ rê trượt trên mặt đường, T và Đ bị ngã văng ra đường.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, anh Đ bị tử vong sau đó, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 xe mô tô BKS 90H2-8967 đã bị hư hỏng và 01 đăng ký của xe;
- 01 xe mô tô BKS 90F9-7795 đã bị hư hỏng;
- 01 mẫu máu thu trực tiếp của tử thi Nguyễn Văn Đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông là xe mô tô biển kiểm soát 90H2-8967 và xe mô tô biển kiểm soát 90F9-7795 theo đúng Q định của pháp luật.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi Nguyễn Văn Đ số 06/TT ngày 14/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng đỉnh chẩm trái có mảng sạt da. Lún vỡ xương đỉnh, chẩm và xương thái dương trái, dập não.

2. Nguyên nhân chết: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong cho nạn nhân Nguyễn Văn Đ là vỡ xương hộp sọ, dập não.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/TgT ngày 20/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam đối với thương tích của Nguyễn Văn T, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm vùng đầu, mặt đã liền sẹo.
- Chấn thương sọ não kín làm vỡ xương trán trái gây tụ máu ngoài màng cứng, dưới màng cứng vùng trán thái dương trái, chảy máu dưới nhện bán cầu trái. Đã được mổ lấy máu tụ và tạo hình hộp sọ sau điều trị còn ổ di chứng dịch hóa nhu mô não thùy trán hai bên.
- Chấn thương vùng hàm mặt làm gãy cung tiếp gò má phải, vỡ xương mũi, vách ngăn mũi, vỡ thành xoang hàm hai bên, gãy xương hàm dưới bên phải.
- Chấn thương vai trái làm gãy kín 1/3 giữa xương đòn trái đã can;
- Chấn thương ngực kín làm gãy cung sau xương sườn IV bên trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 71% (Bảy mươi một phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại Nguyễn Văn Đ với tổng số tiền là 50.000.000đ. Các bên đã giải Quyết xong và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 69/KSĐT ngày 29/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 xe mô tô BKS 90H2-8967 đã bị hư hỏng cùng đăng ký của xe.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu máu thu trực tiếp trên cơ thể tử thi Nguyễn Văn Đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

+ Đối với xe mô tô BKS 90F9-7795 đã bị hư hỏng: Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, cơ quan điều tra tách ra xác minh và xử lý sau vì vậy không đề nghị xử lý trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt, bản thân bị cáo sức khỏe rất yếu, hiện đang bị tổn hại 71% sức khỏe và vẫn phải tiếp tục điều trị tại Bệnh viện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan, bản kết luận pháp y về tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 13/01/2017, Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô BKS 90H2-8967 chạy hướng Ninh Bình - Phủ Lý trên QL1A. Khi đến Km 244+200 ngã tư nơi giao nhau với đường ĐT 495B thuộc địa phận xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, T điều khiển xe không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có biển cảnh báo nguy hiểm dẫn tới bánh trước xe mô tô của T xô vào lốc máy xe mô tô BKS 90F9-7795 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển đi trên đường ĐT495B. Hậu quả anh Nguyễn Văn Đ bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam sau đó tử vong, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Bị cáo Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 71%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 điều 5 thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về Tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác và ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của chính bị cáo, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hậu quả của vụ án là nghiêm trọng. Tuy nhiên trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại khi tham gia giao thông, không chú ý quan sát để giảm tốc độ nơi ngã tư giao nhau đến mức có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp đã có biển cảnh báo nguy hiểm. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương, chú ruột của bị cáo là liệt sỹ, bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Qua xem xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân xảy ra tai nạn trong đó có một phần lỗi của người bị hại. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) gồm tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần, sửa chữa xe mô tô và các chi phí hợp lý khác cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Đ. Đến nay người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô BKS 90H2-8967 đã bị hư hỏng và đăng ký của xe (có trong hồ sơ vụ án) là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo T.

+ Đối với 01 mẫu máu thu trực tiếp trên cơ thể tử thi Nguyễn Văn Đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với xe mô tô BKS 90F9-7795, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, cơ quan điều tra tách ra để xác minh và xử lý sau, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt Nguyễn Văn T 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 xe mô tô BKS 90H2-8967 đã bị hư hỏng và đăng ký của xe (đăng ký xe có trong hồ sơ vụ án).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu máu thu trực tiếp trên cơ thể tử thi Nguyễn Văn Đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/9/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Nguyễn Thị Xuyên**